

Số: **3223** /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày **14** tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)
Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Tĩnh tại Văn bản số 62TTr/HVN ngày 02/7/2015 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 896/SNV-TC,BC ngày 04/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Tĩnh đã được Đại hội lần thứ IX nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Tĩnh thông qua (*kèm theo bản Điều lệ*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Tĩnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ; Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban: Dân vận, Tổ chức - Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, VX, NC₁;
- Gửi:
 - + Bản giấy: TU, UBND, UBMTTQ tỉnh;
Sở Nội vụ; Hội LHVHNT Hà Tĩnh (15b);
 - + Điện tử: Thành phần còn lại.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thiện

**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HỘI LIÊN HIỆP VĂN HỌC NGHỆ THUẬT HÀ TĨNH
(NHIỆM KỲ 2015 - 2020)**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 3223/QĐ-UBND
ngày 14/8/2015 của UBND tỉnh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Tĩnh.
2. Biểu tượng:



Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật (sau đây viết tắt là VHNT) Hà Tĩnh là tổ chức Chính trị - Xã hội - Nghề nghiệp có tính đặc thù của những người tự nguyện làm công tác sáng tạo VHNT, tự nguyện thành lập, nhằm mục đích phát hiện, tập hợp, đoàn kết, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, đồng viên, bồi dưỡng, tổ chức đội ngũ văn nghệ sĩ và hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế, xã hội của quê hương, đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hội Liên hiệp VHNT Hà Tĩnh (sau đây viết tắt là Hội) hoạt động theo đường lối văn nghệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.
3. Trụ sở Hội đặt tại thành phố Hà Tĩnh.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hội hoạt động trên phạm vi tỉnh Hà Tĩnh, trong lĩnh vực sáng tạo VHNT.
2. Hội là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh; thành viên của Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, Hội chịu sự quản lý nhà nước của UBND tỉnh và các sở, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ cơ bản của Hội

1. Tập hợp, đoàn kết, tổ chức, động viên hội viên; phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng hội viên để nghiên cứu sáng tác các tác phẩm có giá trị phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và sự nghiệp cách mạng, góp phần bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc. Quan tâm giúp đỡ các tài năng trẻ và các cây bút vùng khó khăn (vùng sâu, vùng xa,...), tương trợ, giúp đỡ các hội viên đau yếu, gặp khó khăn, hoạn nạn.

2. Tuyên truyền mục đích của Hội.

3. Tạo điều kiện về tinh thần và vật chất để hỗ trợ nâng cao chất lượng sáng tác, quảng bá tác phẩm; giúp hội viên tham gia các sinh hoạt chính trị - xã hội của tỉnh, gắn bó với đời sống của nhân dân.

4. Tham gia cung cấp các dịch vụ công, được tổ chức các hoạt động dịch vụ khác về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật, được tổ chức dạy nghề, truyền nghề, cấp chứng chỉ hành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Phát huy vai trò tư vấn, phản biện và giám định xã hội, tham gia các chương trình, đề tài, dự án liên quan đến lĩnh vực VHNT theo đề nghị của cơ quan nhà nước. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Đại diện hội viên tham gia, đề xuất với cơ quan Đảng, kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội, những chủ trương, chính sách phát triển sự nghiệp VHNT và các cơ chế, chế độ, chính sách đối với văn nghệ sỹ theo quy định của pháp luật. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

5. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật nhằm phát huy tự do sáng tạo và trách nhiệm xã hội, công dân của mỗi hội viên. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.

6. Mở rộng quan hệ hợp tác, giao lưu văn hóa, trao đổi kinh nghiệm với các tổ chức VHNT và các văn nghệ sỹ theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.

7. Được thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao, được gây quỹ Hội trên cơ sở đóng nộp hội phí của hội viên và các nguồn thu từ tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

8. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

9. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển quê hương, đất nước.

10. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hội.

11. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hội.

12. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

Tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực VHNT, những người có tư cách công dân, có hộ khẩu thường trú tại Hà Tĩnh, có khả năng sáng tác, quá trình hoạt động VHNT, có tác phẩm đã công bố, xuất bản, được đánh giá có giá trị nhất định, tán thành Điều lệ của Hội, tự nguyện gia nhập Hội thì có thể trở thành hội viên của Hội. Trường hợp hội viên đã chuyển sinh hoạt, công tác, nếu có nguyện vọng tiếp tục làm hội viên của Hội thì do Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định.

Điều 8. Điều kiện kết nạp hội viên

Người muốn gia nhập Hội phải gửi đến Hội: Đơn xin gia nhập Hội; sơ yếu lý lịch; bản kê và tác phẩm đã xuất bản; giới thiệu của các Trưởng ban chuyên ngành hoặc Trưởng các Chi hội, Câu lạc bộ trực thuộc Hội.

Điều 9. Thẩm quyền kết nạp hội viên

Ban chấp hành (sau đây viết tắt là BCH) quyết định việc kết nạp hội viên mới trên cơ sở đề nghị của các Ban chuyên ngành, các Chi hội, Câu lạc bộ và phải được trên 1/2 (một phần hai) số Ủy viên BCH dự họp đồng ý bằng phiếu kín.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của hội viên

1. Nhiệm vụ:

- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ và các quy định của Hội.

- Không ngừng học tập nâng cao phẩm chất chính trị, trau dồi trình độ văn hóa, chuyên môn - nghiệp vụ và hiểu biết xã hội.

- Bằng hoạt động sáng tạo và hoạt động xã hội, tích cực tham gia xây dựng và phát triển phong trào VHNT Hà Tĩnh, bảo vệ uy tín của Hội.

- Đoàn kết, giúp đỡ các hội viên khác, góp phần phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu kết nạp các hội viên mới.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của Hội và đóng hội phí đầy đủ, đúng thời hạn.

2. Quyền hạn:

- Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Được tham gia thảo luận về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội.

- Được dự đại hội, ứng cử và bầu cử vào cơ quan lãnh đạo của Hội theo quy định của Hội.

- Được cấp thẻ hội viên, được khen thưởng và hưởng những quyền lợi vật chất, tinh thần trong điều kiện, khả năng của Hội.

- Được ra khỏi Hội.

Điều 11. Hội viên có thể bị xóa tên nếu vi phạm một trong những nội dung sau:

- Có hoạt động chống lại những nguyên tắc cơ bản đã được ghi trong Điều lệ Hội.

- Bị tòa án nhân dân kết án (tính từ khi bản án có hiệu lực pháp luật).

- Không hoạt động VHNT hoặc không tham gia sinh hoạt Hội hoặc không đóng Hội phí trong vòng 3 năm mà không có lý do chính đáng.

Quyết định xóa tên hội viên phải được trên 1/2 (một phần hai) số Ủy viên BCH biểu quyết tán thành bằng phiếu kín.

Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội

1. Đại hội.

2. Ban Chấp hành.

3. Ban Thường vụ.

4. Ban Kiểm tra.

5. Văn phòng, các Ban chuyên môn.

6. Các tổ chức thuộc Hội.

Điều 13. Đại hội

1. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường của Hội Liên hiệp VHNT Hà Tĩnh là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên BCH hoặc có ít nhất quá nửa tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt dự đại hội.

3. Đại hội có nhiệm vụ thảo luận về công tác VHNT theo dự thảo Báo cáo và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội; thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hội; bầu BCH, Ban kiểm tra; Thông qua Nghị quyết về công tác VHNT, Nghị quyết Đại hội; thảo luận và thông qua Điều lệ, Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội và các nội dung khác (nếu có). Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành bằng phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết (hình thức biểu quyết theo quy định của Đại hội).

Điều 14. Ban Chấp hành Hội

Do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hội bằng hình thức bỏ phiếu kín. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên BCH do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội. BCH có nhiệm vụ và quyền hạn: Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội và các chủ trương, chỉ thị của cấp ủy Đảng, chính quyền tỉnh, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội; ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hội; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật; bầu bổ sung, miễn nhiệm Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. BCH Hội cần phải bầu bổ sung Ủy viên BCH khi khuyết đến nhiều nhất là 1/3 (một phần ba) số Ủy viên so với tổng số Ủy viên BCH do Đại hội đã quyết định. Việc bổ sung Ủy viên Ban kiểm tra phải được 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên BCH đồng ý và Ủy viên mới được bổ sung phải được trên 1/2 (một phần hai) Ủy viên BCH đồng ý.

Việc khai trừ, miễn nhiệm Ủy viên BCH phải qua Ban Kiểm tra thẩm định, trình ra kỳ họp BCH và được ít nhất 2/3 (hai phần ba) số Ủy viên BCH tán thành bằng phiếu kín.

Đồng thời BCH Hội có quyền hạn:

- Miễn nhiệm hoặc bầu Ủy viên Ban Thường vụ Hội trong số Ủy viên BCH; miễn nhiệm hoặc bầu Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội.

- Quyết định những vấn đề về tổ chức, cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội; thành lập các Ban chuyên ngành, Ban chức năng, Hội đồng nghệ thuật, Hội đồng xét hỗ trợ sáng tạo VHNT của Hội.

- Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội theo Nghị quyết của Đại hội.

- Quyết định kết nạp hội viên mới theo các kỳ họp định kỳ của BCH.

- Quyết định những vấn đề về tài chính, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội.

- Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập Đại hội của Hội.

- Đề nghị bổ nhiệm hoặc bãi miễn Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập cơ quan báo chí của Hội Liên hiệp VHNT Hà Tĩnh.

- Quyết định các hình thức khen thưởng và kỷ luật đối với hội viên, ban hành Quy chế khen thưởng, kỷ luật; đề nghị lên các cơ quan có thẩm quyền để xét tặng giải thưởng cho các tác phẩm VHNT và các danh hiệu Huy chương, Kỷ niệm chương cho tập thể và cá nhân, hội viên.

- BCH Hội họp định kỳ 06 tháng/01 lần; trường hợp cần họp đột xuất do Chủ tịch Hội triệu tập sau khi đã thông nhất ý kiến với Ban Thường vụ.

Điều 15. Ban Thường vụ Hội

Do BCH bầu trong số các Ủy viên BCH, gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ do BCH quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội. Ban Thường vụ Hội có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Giúp BCH triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của BCH; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp BCH.

- Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp BCH.

- Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội theo nghị quyết của BCH; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo trong các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội.

Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Ban Thường vụ Hội 03 tháng họp 1 kỳ; trường hợp cần họp bất thường do Chủ tịch Hội triệu tập. Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số Ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Các quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên biểu quyết tán thành bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định.

Điều 16. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội:

Do BCH bầu trong số các Ủy viên BCH, là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan Hội, cơ quan ngôn luận, các Ban chuyên ngành, Ban chức năng, các Chi hội, Câu lạc bộ trực thuộc Hội.

- Chủ trì chuẩn bị nội dung và triệu tập các phiên họp BCH, Ban Thường vụ Hội. Thay mặt BCH, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội. Ủy quyền bằng văn bản việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội cho một Phó Chủ tịch Hội khi Chủ tịch Hội vắng mặt.

2. Phó Chủ tịch Hội:

Do BCH bầu trong số các Ủy viên BCH. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định. Phó Chủ tịch Hội chịu trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công tác do Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

Giữa hai kỳ đại hội, nếu thay thế Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội phải được sự nhất trí của cấp ủy Đảng, chính quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, đồng thời theo quy định của pháp luật và phải được trên 1/2 (một phần hai) số Ủy viên BCH tán thành bằng phiếu kín. BCH bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch thay thế trong số Ủy viên BCH.

Điều 17. Ban Kiểm tra Hội

Gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban (nếu có) và một số Ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội; trong số Ủy viên Ban Kiểm tra phải có ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên ở ngoài Ban Chấp hành. Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội, các nghị quyết, quyết định của BCH, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên.

- Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

- Kiểm tra hoạt động kinh tế, tài chính của Hội. Kiểm tra hoạt động của hội viên, việc thực hiện chế độ, quyền lợi của Hội đối với hội viên.

- Được dự họp và báo cáo kết quả kiểm tra trong các kỳ họp Ban Chấp hành trước Đại hội.

Điều 18. Các tổ chức thành viên của Hội

Bao gồm: Văn phòng, các Ban chuyên ngành, Ban chức năng, các Chi hội VHNT cơ sở và các Câu lạc bộ trực thuộc.

Chương V CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 19. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội của Hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 20. Tài chính của Hội

1. Nguồn thu của Hội:

- Hỗ trợ từ nguồn ngân sách Nhà nước gắn với nhiệm vụ được Nhà nước giao (nếu có).
- Tiền tài trợ, ủng hộ của các cá nhân, các cơ quan, đoàn thể, tổ chức và thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.
- Lệ phí gia nhập Hội, hội phí do hội viên đóng hàng năm, mức đóng do Ban Chấp hành quyết định.
- Các khoản thu hợp pháp khác.

2. Các khoản chi của Hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội;
- Chi thuê hoặc xây dựng trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc theo quy định của Ban Chấp hành Hội và theo quy định của pháp luật;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

3. Tài sản của Hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do hội viên danh dự, hội viên hoặc các tổ chức, cá nhân hiến, cho, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật, không được dùng vào các mục đích khác. Việc quản lý và sử dụng tài sản, tài chính của Hội thực hiện theo quy định của pháp luật, Quy chế hoạt động và quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội do BCH Hội ban hành đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội. Tài chính, tài sản của Hội khi

Hội chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chương VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 21. Khen thưởng

Các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, cán bộ và hội viên có thành tích xuất sắc cho sự nghiệp VHNT được Hội khen thưởng và đề nghị các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Kỷ luật

Các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội và hội viên vi phạm pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật, mức độ và hình thức kỷ luật do BCH Hội quyết định.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

Đại hội Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Tĩnh mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Điều lệ Hội Liên hiệp VHNT Hà Tĩnh gồm có 8 Chương, 25 Điều đã được Đại hội Hội Liên hiệp VHNT Hà Tĩnh lần thứ IX thông qua và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 25. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hội, BCH Hội Liên hiệp VHNT Hà Tĩnh có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này. /

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thiện